

Bản án số: 81/2018/HS-ST
Ngày: 28-11-2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÀ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thắm
2. Ông Nguyễn Thế Hanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Tiêu Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 81/2018/TLST-HS ngày 13-11-2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2018/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2018, đối với các bị cáo:

1. Lê Văn T, sinh năm 1988 tại xã T, huyện T, tỉnh H; nơi cư trú: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị V; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất.

Tiền sự: Chưa.

Tiền án:

- Bản án số 27/2010/HSST ngày 18-8-2010, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H xử phạt Lê Văn T 24 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Nộp án phí ngày 03-12-2011, chấp hành xong hình phạt tù ngày 21-3-2012.

- Bản án số 104/2012/HSST ngày 28-6-2012, Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt Lê Văn T 30 tháng tù, tính từ ngày tạm giữ 04-9-2012 về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nộp án phí ngày 28-6-2012, chấp hành xong hình phạt tù ngày 09-10-2014.

- Bản án số 07/2016/HSST ngày 18-02-2016, Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H, áp dụng điểm c khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1, 2 Điều 46, Điều 20, Điều 53 Bộ luật hình sự. Xử phạt Lê Văn T 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04-12-2015 về tội “Trộm cắp tài sản”. Nộp án phí ngày 18-02-2016, chấp hành xong hình phạt tù ngày 04-02-2018.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27- 9- 2018, tạm giam ngày 29 -9- 2018 tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh H. (Có mặt tại phiên tòa).

2. **Nghiêm Tiến H**, sinh năm 1985 tại phường B, thành phố D, tỉnh H; nơi cư trú: Số nhà 128, phố A, phường B, thành phố D, tỉnh Hải H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nghiêm Viết N và bà Nguyễn Thị V.

Tiền án, Tiền sự: Chưa;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27-9-2018, tạm giam ngày 29-9-2018 tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh H. (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Anh Lê Minh Đ, sinh năm 1991

Nơi cư trú: Thôn P, xã C, huyện T, tỉnh H. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1989; nơi cư trú: Huyện A, Thành phố H. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T và Nghiêm Tiến H là bạn bè đều nghiện ma túy. Khoảng 14 giờ ngày 27-9-2018, H đi xe ôm từ thành phố D đến nhà T ở xã T, huyện T chơi. Tại đây T đưa cho H 300.000đ nhờ mua ma túy tổng hợp dạng đá về cùng sử dụng. H cầm tiền rồi thuê xe ôm đi đến khu vực Ga tàu (không rõ địa chỉ cụ thể) thuộc

địa phận thành phố D, mua được 04 gói ma túy giá 600.000đ của một người đàn ông không quen biết, H cầm số ma túy vừa mua được về đưa cho T 01 gói ma túy. H, T cùng sử dụng hết 1/3 gói ma túy, sau đó H đi vào gian trong nhà, T ở ngoài phòng khách. Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày thì có hai người thanh niên tự giới thiệu là Phạm Quang H, sinh năm 1988 và Lê Minh Đ, sinh năm 1991 đều ở xã C, huyện T đến chơi, H hỏi Tiến mua ma túy để sử dụng, T đồng ý rồi lấy gói ma túy vừa sử dụng còn lại bán cho H với giá 300.000đ thì bị tổ công tác thuộc lực lượng Công an huyện T phối hợp với Công an xã T phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại bàn uống nước số tiền 300.000đ, T khai nhận là tiền bán ma túy cho H; thu giữ trên tay trái H đang cầm 01 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu M1, khám xét và thu giữ bên trong túi quần Hà 03 gói nilon màu trắng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, được niêm phong ký hiệu M2, H khai nhận là ma túy tổng hợp dạng đá, mục đích để sử dụng, khám xét chỗ ở của T thu giữ 01 bộ coóng để sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá (*gồm 01 chai nước, 01 ống hút bằng nhựa, 01 coóng bằng thủy tinh*).

Kết luận giám định số 568/KLGD-PC09 ngày 30-9-2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận:

- Chất rắn (*dạng tinh thể màu trắng*) đã niêm phong ký hiệu M1, ghi thu của Phạm Quang H gửi đến giám định có khối lượng là 0,022g là ma túy, loại Methamphetamine.

- Chất rắn (*dạng tinh thể màu trắng*) đã niêm phong ký hiệu M2, ghi thu của Nghiêm Tiến H gửi đến giám định có khối lượng là 0,753g là ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine nằm trong Danh mục II, STT 323, Nghị định 73/2018/NĐ - CP ngày 15-5-2018 của Chính Phủ. Hoàn lại đối tượng giám định 0,652gam Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 78/CT-VKS ngày 13-11-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, tỉnh H truy tố bị cáo Lê Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Nghiêm Tiến Hà về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Văn T thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Phạm Quang H, mục đích để thu lợi; bị cáo Nghiêm Tiến H thừa nhận hành vi cất giấu trái phép ma túy mục đích để sử dụng, đồng thời xác định cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố đúng người, đúng tội. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy; Nghiêm Tiến H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn T; Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nghiêm Tiến H. Xử phạt bị cáo Lê Văn T từ 07(bảy) năm đến 07(bảy) năm 06(sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27-9-2018; Bị cáo Nghiêm Tiến H từ 15(Mười lăm) đến 18(Mười tám) tháng, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27-9-2018. Hình phạt bổ sung: không áp dụng. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong; 01 bộ coóng sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá gồm 01 chai nước, 01 ống hút bằng nhựa, 01 coóng bằng thủy tinh. Về án phí: Các bị cáo Lê Văn T, Nghiêm Tiến H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 27-9-2018, tại nhà ở của Lê Văn T ở thôn C, xã T, huyện T; Lê Văn T đang bán trái phép 0,022gam Methamphetamine cho Phạm Quang H với giá 300.000đ, mục đích thu lợi. Nghiêm Tiến H cất giấu trái phép 0,775g Methamphetamine trong túi quần bên phải đang mặc, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang.

Các bị cáo đều là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ Methamphetamine là chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nhưng vẫn cố ý bán trái phép để thu lợi, cất giấu trái phép để sử dụng. Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản án số 07/2016/HSST ngày 18-02-2016 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh H đã áp dụng tình tiết tăng nặng định khung “tái phạm nguy hiểm” đối với bị cáo, đến nay bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng định khung “tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Hành vi của bị cáo Nghiêm Tiến H đã cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hà truy tố các bị cáo về tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh chính trị tại địa phương, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với các bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng

[Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo H có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều nghiện ma túy, nghề nghiệp và thu nhập không ổn định, không có tài sản riêng. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[6] Về vật chứng: 0,652 g Methamphetamine hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành; 01 bộ công cụ sử dụng ma túy cần tịch thu cho tiêu hủy.

Số tiền 300.000đ Cơ quan điều tra thu giữ là tiền thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy mà có. Cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7] Đối với người bán ma túy cho Nghiêm Tiến H chưa xác định được tên tuổi, địa chỉ; người mua ma túy của T là anh Phạm Quang H tự khai sinh năm 1988 ở xã C, huyện T, tỉnh H đã tự ý rời khỏi trụ sở Công an huyện T, xác minh tại xã C chưa xác định được Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh xử lý sau.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của các bị cáo T và H. Ngày 29-9-2018 Trưởng Công an huyện Thanh Hà ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hình thức phạt tiền 750.000đ đối với T và H.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Lê Văn T;

Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Nghiêm Tiến H.

Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự. Điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với cả hai bị cáo.

1. Tuyên bố:

Bị cáo Lê Văn T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Bị cáo Nghiêm Tiến H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T 07(bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27-9-2018.

Bị cáo Nghiêm Tiến H 18(mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 27-9-2018.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số mẫu ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 01 bộ coóng sử dụng ma túy tổng hợp dạng đá (gồm 01 chai nước, 01 ống hút bằng nhựa, 01 coóng thủy tinh).

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ(*ba trăm nghìn đồng*).

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Thanh Hà và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Hà).

4. Về án phí: Các bị cáo Lê Văn T và Nghiêm Tiến H mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 28-11-2018.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

***T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA***

Nguyễn Thị Thu Hoài

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Vũ Thị Nhung